

PHỤ LỤC

Biểu 2.2

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC GÓI THẦU MUA SẮM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2023 THEO
QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, Đ, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC			Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
			(1)	(2)	(3)	(4)=(2)-(3)
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU						
1. Phi tư vấn	KQM	14	956	934	22	
	QM	1	450	450	0	
2. Tư vấn	KQM	0	0	0	0	
	QM	0	0	0	0	
3. Mua sắm hàng hóa	KQM	0	0	0	0	
	QM	0	0	0	0	
4. Xây lắp	KQM	0	0	0	0	
	QM	0	0	0	0	
Tổng cộng I		KQM	14	956	934	22
		QM	1	450	450	0
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU						
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM	0	0	0	0
		QM	0	0	0	0
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
2. Hạn chế	Trong nước	KQM	0	0	0	0
		QM	0	0	0	0
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM	14	956	934	22
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	KQM	0	0	0	0
		QM	1	450	450	0
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM	0	0	0	0
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM	0	0	0	0
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM	0	0	0	0
	Quốc tế	KQM	0	0	0	0
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM	0	0	0	0
Tổng cộng II		KQM	14	956	934	22
		QM	1	450	450	0

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả (1) gói thầu dùng vốn đối ứng trong dự án ODA đã được cân đối trong nguồn chi thường xuyên và (2) mua sắm tập trung được tổng hợp tại biểu 2.4

KQM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)